TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 22-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Bà Đồng Thị Thường

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 06 tháng 3 năm 1998 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 và bà Tạ Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Tại Quyết định số 18/QĐ-TA ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Nguyễn Mạnh Q thời hạn 24 tháng. Nguyễn Mạnh Q chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc ngày 13 tháng 12 năm 2019 (chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 01 năm 2021, chuyển tạm giam từ ngày 05 tháng 02 năm 2021 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Đặng Thị T, sinh năm 2001; Nơi ĐKHKTT: Thôn K, xã P, huyện C1, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ ngày 08 tháng 01 năm 2021, Nguyễn Mạnh Q đi xe ôm đến dãy phòng trọ của gia đình ông Nguyễn Văn M1 ở thôn M, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng để gặp bạn tên L1 nhưng không gặp được. Khi Q đi qua phòng trọ của chị Đặng Thị T cùng dãy phòng trọ với chị L1, thấy cửa phòng hé mở nên nảy sinh ý định vào trong kiểm tra xem có tài sản nào có giá trị để trộm cắp. Nguyễn Mạnh Q mở cửa, đi vào trong phòng thấy chị Đặng Thị T đang nằm ngủ trên giường, đầu giường để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2 màu xanh. Q tiến đến lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần. Sau đó, Q thấy chiếc xe đạp điện của chị T để trong phòng, chìa khóa xe treo ở phần đầu xe. Q lấy chìa khóa, mở cốp xe lấy 01 chiếc ví da màu xanh thẫm. Sau khi lấy được tài sản, Q đi bộ ra đường Quốc lộ 5, bắt taxi về nhà. Khi đi đến thôn C2, xã Q1, huyện L, thành phố Hải Phòng, Q xuống xe, kiểm tra bên trong chiếc ví da có số tiền 3.200.000 đồng; 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ khách hàng đều mang tên Đặng Thị T. Sau đó, Q lấy chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được của chị T dò mở mật khẩu màn hình điện thoại. Q ấn đăng nhập sáu số "0" thì mở được khóa màn hình điện thoại. Q vào mục tin nhắn trong máy điện thoại của chị T, phát hiện trong tài khoản ngân hàng của chị T có số tiền 29.516.500 đồng. Q sử dụng điện thoại của chị T gọi đến tổng đài Ngân hàng Vietcombank đề nghị cung cấp mật khẩu để đăng nhập vào ứng dụng Internet Banking trên điện thoại. Q cung cấp cho Ngân hàng các thông tin họ tên, năm sinh, nơi ở, số tài khoản, số dư tài khoản của chị T. Sau đó, Ngân hàng gửi mã xác nhận đăng nhập vào ứng dụng Internet Banking của chị T và đi về nhà. Khi về đến nhà, Q gọi điện cho anh Ngô Thế K1 bảo sang nhà có việc nhờ. Khi anh K1, Q hỏi số tài khoản của anh K1 và chuyển số tiền 20.000.000 đồng từ tài khoản của chị T vào tài khoản của anh K1, nhờ anh K1 mua tiền ảo trên mạng webgame M88 để chơi game. Q nói với anh K1 đây là tiền của bạn Q, anh K1 không biết số tiền này Q chiếm đoạt được của chị T. Sáng ngày 08 tháng 01 năm 2021, Q tiếp tục chuyển số tiền 7.500.000 đồng từ tài khoản của chị T vào tài khoản Ngân hàng Techcombank mang tên "DANG THI THU H1" (Q lấy thông tin tài khoản này trên trang chơi game M88) mua tiền ảo để chơi game. Sau đó, Q đã 06 lần nạp tiền từ tài khoản ngân hàng của chị T vào tài khoản ví điện tử MOMO của chị T với tổng số tiền 2.000.000 đồng, dùng tài khoản ví điện tử MOMO của chị T nạp vào tài khoản của mình trên trang web game M88 mua tiền ảo để chơi game. Số tiền chiếm 3.200.000 đồng chiếm đoạt được trong ví của chị T, Q dùng để mua thẻ điện thoại nạp hết vào trang web game M88 mua tiền ảo để chơi game. Sau khi chơi game thua hết số tiền trên, Q lấy chứng minh nhân dân của chị T, bóc ảnh của chị T trên chứng minh nhân dân ra, lấy ảnh của chị Đào Thị H2 là bạn gái của Q dán vào vị trí ảnh trên chứng minh nhân dân này rồi ép plastic lại, mục đích để vay tiền trên mạng nhưng chưa thực hiên được. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị Đặng Thị T có sử dụng điện thoại để kết bạn zalo, nhắn tin nói chuyện với Q và hẹn đi chơi. Ngày 26 tháng 01 năm 2021, chị Đặng Thị T đến cơ quan Công an trình báo nội dung sự việc. Đến khoảng 19 giờ ngày 26 tháng 01 năm 2021, khi Q

đến khu vực cầu L2, xã N, huyện A, Hải Phòng để gặp chị T thì bị cơ quan Công an đưa về trụ sở làm việc. Nguyễn Mạnh Q đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ khách hàng, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Đặng Thị T; 01 ví da màu xanh thẫm; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Realme C2.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, Nguyễn Mạnh Q bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương ra Lệnh giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện An Dương kết luận: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo Realme C2 đã qua sử dụng, chất lượng sử dụng còn lại khoảng 35%, giá trị định giá là 1.500.000 đồng. Chiếc ví da màu xanh thẫm đã qua sử dụng, giá trị định giá là 50.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Bị cáo đồng ý bồi thường cho chị Đặng Thị T số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của chị T là 32.716.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại chị Đặng Thị T khai: Chị đã bị bị cáo Nguyễn Mạnh Q chiếm đoạt tài sản theo đúng như bị cáo đã khai tại phiên tòa. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị 01 thẻ khách hàng, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 ví da màu xanh thẫm, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Realme C2. Nay chị yêu cầu Tòa án buộc bị cáo phải bồi thường cho chị số tiền 32.716.000 đồng. Đối với 01 chứng minh nhân dân bị cáo đã làm hư hỏng, chị sẽ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp lại nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm g, khoản 1, Điều 52; điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Q từ 30 đến 36 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Q. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Đặng Thị T số tiền 32.716.000 đồng. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 1.636.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Mạnh Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 08 tháng 01 năm 2021, bị cáo Nguyễn Mạnh Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản tại phòng trọ của chị Đặng Thị T ở thôn M, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng. Tài sản bị cáo Q chiếm đoạt của chị T gồm: 01 ví da trị giá 50.000 đồng, bên trong ví có 3.200.000 đồng, 01 điện thoại Oppo Realme C2 trị giá 1.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản 4.750.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, trên đường về nhà Nguyễn Mạnh Q đã đăng nhập vào tài khoản Ngân hàng của chị Đặng Thị T trên ứng dụng Internet Banking và chiếm đoạt tiếp số tiền 29.516.000 đồng. Tổng trị giá tài sản của cả hai lần bị cáo Nguyễn Mạnh Q chiếm đoạt của bị hại là 34.266.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản", vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Q theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Nguyễn Mạnh Q 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại. Trị giá mỗi lần bị cáo chiếm đoạt đều trên 2.000.000 đồng, nên bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Về nhân thân bị cáo có 01 tiền sự chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội tham gia cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét bị cáo Nguyễn Mạnh Q không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

[8] Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại gồm: 01 thẻ khách hàng, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên chị là Đặng Thị T; 01 ví da màu xanh thẫm; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Realme C2 cho bị hại. Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì, nên Tòa không giải quyết.

[9] Đối với 01 chứng minh nhân dân của bị hại đã bị bị cáo làm hư hỏng, được lưu trong hồ sơ vụ án, bị hại không yêu cầu, nên Tòa không giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10] Bị hại chị Đặng Thị T yêu cầu bị cáo Nguyễn Mạnh Q bồi thường cho chị số tiền bị cáo đã chiếm đoạt 32.716.000 đồng. Xét yêu cầu của bị hại là có căn cứ nên buộc bị cáo bồi thường cho chị Tâm số tiền 32.716.000 đồng.

- Về các vấn đề khác:

[11] Đối với hành vi của Nguyễn Mạnh Q lấy chứng minh nhân dân của chị T, bóc ảnh của chị T trên chứng minh nhân dân ra, lấy ảnh của chị Đào Thị H2 dán vào vị trí ảnh trên chứng minh nhân dân của chị T rồi ép plastic lại, mục đích để vay tiền trên mạng nhưng chưa thực hiện được, nên cơ quan Công an huyện An Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q về hành vi làm giả chứng minh nhân dân.

[12] Đối với hành vi của Nguyễn Mạnh Q sử dụng tiền chiếm đoạt được của chị Đặng Thị T vào việc chơi game trên mạng Internet, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[13] Đối với hành vi của anh Ngô Thế K1 được Nguyễn Mạnh Q chuyển tiền do trộm cắp mà có vào tài khoản của anh K1 nhờ mua tiền ảo chơi game. Do anh K1 không biết đó là tiền do bị cáo Q phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý.

[14] Chị Đào Thị H không biết, không tham gia vào hành vi làm giả chứng minh nhân dân của bị cáo Nguyễn Mạnh Q nên cơ quan Công an huyện An Dương không xử lý.

- Về án phí và lãi suất:

[15] Bị cáo phạm tội và phải bồi thường thiệt hại cho bị hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và lãi suất đối với số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[16] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm g, khoản 1, Điều 52; điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Q 30 (Ba mươi) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù của bị cáo Nguyễn Mạnh Q tính từ ngày 27 tháng 01 năm 2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Q.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh Q phải bồi thường cho chị Đặng Thị T số tiền 32.716.000 đồng.

Đối với khoản tiền bị cáo Nguyễn Mạnh Q phải bồi thường cho chị Đặng Thị T nêu trên, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Mạnh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 1.636.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP;
- Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Minh Huế